

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG HỒ  
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 78/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 28/5/2024  
V/v "Tranh chấp ly hôn, nuôi con

".

**NHÂN DANH**

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Ánh Tuyết**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Nguyễn Phương Thanh**  
2. Bà **Nguyễn Thị Hương**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ:* Không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 26/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị **Võ Phi Y**, sinh năm 2001 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

*Bi đơn:* Anh **Nguyễn Duy T**, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: số A ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Võ Phi Y trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Qua quen biết tìm hiểu nhau chị và anh Nguyễn Duy T đã tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn vào ngày

28/4/2021 tại UBND xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc không bao lâu thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh T thường xuyên sử dụng bạo lực với chị và không chăm lo cho gia đình. Bản thân chị đã nhiều lần khuyên ngăn anh T để cùng nhau cố gắng khắc phục mâu thuẫn tiếp tục xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng vẫn không được. Chị và anh T không còn sống chung từ tháng 4/2023 đến nay nhưng không hàn gắn được. Nay tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh T không còn do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Duy T.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Quốc T1, sinh ngày 04/6/2021 hiện do chị nuôi dưỡng từ tháng 4/2023 đến nay. Khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T1. Theo đơn khởi kiện chị yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi, nay chị thay đổi yêu cầu khởi kiện không yêu cầu anh Nguyễn Duy T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, tôi không có yêu cầu gì khác.

*- Bị đơn Nguyễn Duy T đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, cũng không có bản khai ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ gì.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn Võ Phi Yến khởi kiện về việc xin ly hôn, nuôi con với bị đơn Nguyễn Duy T có địa chỉ tại xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long thụ lý và giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình theo thủ tục sơ thẩm được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Nguyễn Duy T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Y và anh T kết hôn có đăng ký kết hôn vào ngày 28/4/2021 tại UBND xã L, huyện L do đó quan hệ hôn nhân là hợp pháp và được pháp luật công nhận theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Theo nguyên đơn trình bày, trong thời gian chung sống đến tháng 8/2021 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân do bất đồng quan điểm sống làm cho vợ chồng cự cãi nhau, anh T hay sử dụng bạo lực và không chăm lo cho vợ con. Vợ chồng không còn sống chung từ tháng 4/2023 đến nay, vợ chồng không liên lạc với nhau, mạnh ai nấy sống, không hàn gắn được.

Xét thấy, giữa chị Y và anh T phát sinh mâu thuẫn và không còn sống chung với nhau từ tháng 4/2023, không thực hiện nghĩa vụ của vợ chồng, không quan tâm, chăm sóc nhau, mạnh ai nấy sống. Đến nay, vợ chồng vẫn chưa giải quyết được mâu thuẫn và không hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến tại phiên tòa hôm nay, anh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nên mặc nhiên anh T cũng đã biết được nguyên nhân dẫn đến ly hôn nhưng anh vẫn chưa có văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị Y. Từ đó cho thấy anh T không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị Y.

Vì vậy, có căn cứ để xác định hôn nhân giữa chị Y và anh T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, xét yêu cầu của chị Y yêu cầu được ly hôn với anh T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

- Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Quốc T1, sinh ngày 04/6/2021 hiện do chị Y nuôi dưỡng từ tháng 4/2023 đến nay. Khi ly hôn, chị Y yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu T1.

Xét thấy, cháu T1 hiện nay dưới 36 tháng tuổi và do chị Y trực tiếp nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Y, giao con chung cho chị Y nuôi dưỡng là phù hợp quy định tại Điều 81 luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Chị Y không yêu cầu giải quyết và bị đơn anh Thanh vắng m trong quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Buộc nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ các Điều 9, Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Vở P.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị V Phi Yến được ly hôn với anh Nguyễn Duy T.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Quốc T1, sinh ngày 04/6/2021 cho chị V Phi Yến trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Duy T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét, giải quyết.

4. Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Không xem xét, giải quyết.

5. Về án phí: Buộc chị V Phi Yến nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ từ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị Y đã nộp theo biên lai thu số 0000725 ngày 16/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên chị Y không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b

và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKS nhân dân huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS HLH;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phạm Thị Ánh Tuyết**